TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 139/2025/QĐST-HN&GĐ	*Hưng Yên, ngày 24 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2025/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên, giữa:

1. Nguyên đơn: **Anh Đỗ Văn T**, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Đỗ Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng Đỗ Minh P, sinh ngày 01/12/2012. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T. Chị Nguyễn Thị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục

con chung không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng cho con chung được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

Đối với con Đỗ Xuân T1, sinh năm 1994 hiện đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không đặt ra giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Đỗ Văn Tuấn tự N nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001655 ngày 02 tháng 10 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hưng Yên sang thi hành án phí. Trả lại anh T số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên; GCNKH số 34 ngày 17/11/1993);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Nguyệt